TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiến Tường, ngày 06 tháng 12 năm 2017

Số: 74/2017/QĐHNGĐ-ST

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 122/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trịnh Thanh M (tên gọi khác là Trịnh Thị M1), sinh năm 1976.

Hộ khẩu thường trú: Đường N, khu phố 1, phường 1, thị xã K, tỉnh L.

Chỗ ở hiện nay: Đường S, khu phố 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh L.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Đường N, khu phố 1, phường 1, thị xã K, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Bà Trịnh Thanh M (tên gọi khác là Trịnh Thị M1), sinh năm 1976; hộ khẩu thường trú: Đường N, khu phố 1, phường 1, thị xã K, tỉnh L; chỗ ở hiện nay: Đường S, khu phố 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh L với ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1963; địa chỉ: Đường N, khu phố 1, phường 1, thị xã K, tỉnh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Trịnh Thanh M và ông Nguyễn Thanh H thống nhất thỏa thuận tiếp tục giao cháu Nguyễn Nhật A, sinh ngày 16 tháng 8 năm 2007, giới tính nam cho bà Trịnh Thanh M nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Trịnh Thanh M và ông Nguyễn Thanh H thống nhất thỏa thuận, ông Nguyễn Thanh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Nhật A hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000

đồng (ba triệu đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 12 năm 2017 đến khi cháu Nguyễn Nhật A chết.

Ông Nguyễn Thanh H được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở ông Nguyễn Thanh H thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con thì Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Trịnh Thanh M và ông Nguyễn Thanh H tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Bà Trịnh Thanh M và ông Nguyễn Thanh H xác định và cam kết trong thời kỳ hôn nhân không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Trịnh Thanh M và ông Nguyễn Thanh H thống nhất thỏa thuận, bà Trịnh Thanh M tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng) theo biên lai số 0006588 ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường. Bà Trịnh Thanh M được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 15.700.000 đồng (mười lăm triệu bảy trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án hoặc quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người pH thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án là 05 năm theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND thị xã Kiến Tường;
- Chi cục THADS thị xã Kiến Tường;
- UBND phường 1;
- Đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Kim Diệu